|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN TU MƠ RÔNG **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: | *Tu Mơ Rông, ngày tháng 8 năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**TÌNH HÌNH CHUẨN BỊ ĐẦU NĂM HỌC 2023-2024**

Thực hiện Công văn số 1636/SGDĐT-VP, ngày 18/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum về việc tổ chức Lễ khai giảng và triển khai một số công tác trọng tâm đầu năm học 2023-2024

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tu Mơ Rông báo cáo công tác chuẩn bị năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ CHUẨN BỊ CÁC ĐIỀU KIỆN CHO NĂM HỌC 2023 – 2024**

**1. Quy mô trường, lớp và học sinh**

- Năm học 2023-2024 sáp nhập 01 đơn vị trường Tiểu học xã Đắk Rơ Ông và trường THCS Đắk Rơ Ông[[1]](#footnote-1)

- Trên địa bàn huyện nay có 24 trường học trực thuộc với 343 lớp; số học sinh dự kiến năm học 2023-2024: 8.438 học sinh.

**2. Tình hình đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và công tác đào tạo, bồi dưỡng**

**a) Về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên**

Theo Quyết định số 292/QĐ-UBND, ngày 07/7/2023 của Uỷ ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông tổng số biên chế người làm việc được giao là 788 người *(không tăng so với năm học 2022-2023)*.

**b) Tình hình thừa, thiếu giáo viên năm học 2022-2023**

Tới ngày 21/8/2023 toàn huyện có 41 giáo viên, nhân viên thuyên chuyển ra ngoài huyện (Mầm non 14 người, Tiểu học 10 người, THCS 17 người). 01 giáo viên mầm non từ trần; UBND huyện tiếp nhận 01 giáo viên Địa lý (THCS).

Tính đến ngày 21/8/2023, toàn Ngành có 668 cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, trong đó cán bộ quản lý có 72 người, giáo viên có 542 người; nhân viên 54 người. Trong đó đã tuyển dụng năm 2022 là 55 người, chưa tuyển dụng 120 người.

- Bậc Mầm non: thiếu 38 chỉ tiêu giáo viên (trong đó 07 chỉ tiêu nhân viên)

- Bậc Tiểu học: thiếu 21 chỉ tiêu giáo viên

- Bậc THCS: thiếu 34 chỉ tiêu giáo viên (trong đó 20 nhân viên)

**c) Về đội ngũ giáo viên dạy lớp tin học ngoại ngữ, các môn nghệ thuật lớp 4, lớp 8 theo chương Chương trình GDPT 2018**

Đội ngũ giáo viên các cấp học, bậc học còn thiếu về số lượng, cơ cấu; số lượng giáo viên được giao chưa đáp ứng đủ cho nhu cầu thực tế giảng dạy tại địa phương. Chỉ đạo các trường trên địa bàn sắp xếp, phân công giáo viên dạy môn Ngoại ngữ, Tin học hết sức linh hoạt theo các phương án: Bố trí 1 giáo viên dạy ở nhiều trường trên cùng địa bàn; phân công giáo viên cấp THCS chưa đảm bảo định mức giảng dạy cấp tiểu học… với mục tiêu không để bất kỳ cơ sở giáo dục tiểu học nào vì thiếu giáo viên mà không triển khai dạy học Ngoại ngữ và Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018

**d) Kết quả nâng chuẩn giáo viên**

Về chất lượng giáo viên: cấp THCS có 197 giáo viên, trong đó có 1 Thạc sỹ, 172 Đại học, 24 Cao đẳng *(đạt chuẩn và trên chuẩn 87,8****%****);* cấp tiểu học có 217 giáo viên, trong đó có 158 Đại học, 29 Cao đẳng, 30 Trung cấp *(đạt chuẩn 74%);* cấp mầm non có 166 giáo viên, trong đó có 120 Đại học, 28 Cao đẳng, 18 Trung cấp *(đạt chuẩn và trên chuẩn 89,2%).*So với năm học 2020-2021, số giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn các cấp tăng cụ thể: Cấp THCS đạt chuẩn và trên chuẩn từ 159 lên 173 người, cấp tiểu học đạt chuẩn từ 107 lên 158 người, cấp mầm non đạt chuẩn và trên chuẩn từ 146 lên 148 người.

**3. Tình hình cơ sở vật chất, trang thiết bị; giấy, vở và sách giáo khoa phục vụ năm học 2022-2022**

**a) Cơ sở vật chất, trang thiết bị**

- Số lớp: MN là 117 lớp, TH: 147, THCS 84. Tổng 343 lớp. số phòng học cơ bản đảm bảo phục vụ công tác dạy học với 428 phòng học[[2]](#footnote-2)

- Thực hiện hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo[[3]](#footnote-3) Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo cho các đơn vị trường học trực thuộc rà soát và báo cáo nhu cầu thiết bị dạy học cho năm học 2023-2024.

- Chỉ đạo các đơn vị trường học tổ chức dọn dẹp vệ sinh, sắp xếp trường lớp, đánh giá các hạng mục công trình phục vụ cho năm học mới.

- Tổ chức rà soát, đánh giá các trang thiết bị thiết yếu của các năm học trước lập kế hoạch sử dụng và sửa chữa *(nếu hư hỏng)* cho năm học tiếp theo

**b) Tình hình vở, sách giáo khoa**

- Vận động học sinh sau khi hoàn thành chương trình học quyên góp SGK đã sử dụng về thư viện làm nguồn sách cho năm học tiếp theo.

- Các đơn vị trường học rà soát nhu cầu và đăng ký mua mới sách giáo khoa năm học 2023-2024 sau khi làm việc với phụ huynh học sinh gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tổng để đăng kí với đơn vị cung ứng sách giáo khoa trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Yêu cầu các đơn vị trường chủ động trong việc mua vở viết và dụng cụ học tập của học sinh phù hợp theo từng lớp, đảm bảo 100% học sinh có vở viết và dụng cụ học tập.

Hiện tại sau khi ra soát các hầu hết các đơn vị trường đã đăng ký số lượng SGK thiếu, đặc biệt là SGK lớp 4 và 8 về Phòng Giáo dục để đặt mua tập trung.

**4. Công tác vệ sinh, an toàn thực phẩm và phòng chống dịch, bệnh trong trường học**

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các trường đã chủ động huy động cha mẹ và các đoàn thể địa phương sửa chữa hàng rào, sân chơi, lao động dọn vệ sinh trong, ngoài khuôn viên trường học sạch sẽ; thực hiện phân công chuyên môn, trang trí lớp để chuẩn bị cho năm học mới

**5. Về kế hoạch tổ chức dạy học**

- Thực hiện hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các trường chuẩn bị mọi điều kiện cho năm học 2023-2024.

- Tổ chức họp giao ban chỉ đạo các trường học: Chuẩn bị công tác bồi dưỡng chính trị hè và công tác chuyên môn năm 2023 thực hiện theo Kế hoạch; công tác chuẩn bị năm học mới: phê duyệt biên chế trường lớp học thời điểm, công tác lao động vệ sinh, dọn dẹp khuôn viên nhà trường và lớp học.

- Tổ chức tựu trường ngày 28 tháng 8 năm 2023. Riêng đối với lớp 1: Từ ngày 21 tháng 8 năm 2023 (thực hiện “Tuần làm quen” và triển khai tăng cường Tiếng Việt cho trẻ trước khi vào lớp 1 nhằm thực hiện có hiệu quả Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030).

**II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Thuận lợi**

Được sự quan tâm của UBND huyện, trong năm học này huyện phân bổ kinh phí sự nghiệp GD tập trung để nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất các đơn vị trường học; triển khai Kế hoạch[[4]](#footnote-4) thực hiện Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025

Tập trung nguồn lực thực hiện Đề án tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh Dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025

Chất lượng giáo dục tiếp tục được duy trì ổn định, ngày càng có tính bền vững; động cơ, ý thức học tập của học sinh DTTS có những chuyển biến tích cực, chất lượng học tập ngày càng tăng lên; kết quả phổ cập mầm non 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở tại các xã được giữ vững

**2. Khó khăn**

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học ở một số cơ sở giáo dục còn thiếu, chưa đồng bộ so với yêu cầu, nhất là thiết bị dạy học ngoại ngữ, tin học, thiết bị thí nghiệm, thực hành, ti vi, máy chiếu, đồ dùng dạy học; hệ thống nhà ăn, nhà bếp, nhà ở bán trú cho học sinh bán trú. Cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ cho bồi dưỡng đại trà Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 chưa đáp ứng được yêu cầu.

Quy mô lớp học, học sinh tăng dẫn đến khó khăn khi sắp xếp, bố trí giáo viên giảng dạy do thiếu biên chế, nhất là giáo viên các môn đặc thù như Tiếng Anh, Nghệ thuật... và các môn tích hợp theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Ngoài ra, đội ngũ nhân viên (thư viện, thiết bị, văn thư,...) trong các cơ sở giáo dục hiện nay đa số là các giáo viên kiêm nhiệm công tác này.

Đa số viên chức chưa ý thức tự bồi dưỡng, tự học tập để nâng cao trình độ trên chuẩn đối với các trường phổ thông để đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản.

Đại đa số cán bộ giáo viên công tác tại huyện là giáo viên tăng cường từ nơi khác đến, do đó đời sống chưa ổn định, chưa thật sự yên tâm công tác tại huyện, khi công tác đủ số năm quy định thì xin thuyên chuyển ra huyện khác, dẫn đến việc không ổn định về mặt biên chế được giao và thiếu giáo viên cốt cán, nồng cốt, kinh nghiệm. Nhu cầu chuyển công tác của giáo viên từ vùng khó khăn về vùng thuận lợi khá lớn, gây khó khăn cho công tác quản lý, ổn định đội ngũ.

Số giáo viên yếu về năng lực chuyên môn là do yếu tố lịch sử, giáo viên đào tạo công đoạn, trình độ học vấn thấp, lớp 9 bổ túc, để lại về quá trình đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn theo giai đoạn trước đó, nhiều giáo viên yếu trình độ tin học và ngoại ngữ; đây là nguyên nhân dẫn tới tình trạng

Trên địa bàn huyện đa số là người đồng bào DTTS, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn, mặt bằng dân trí thấp; chưa quan tâm đúng mức đến việc học tập của con em mình, còn có tư tưởng ỷ lại, trông chờ vào chính quyền địa phương, nhà trường, thầy cô giáo. Chính vì thế, nhiều nhà giáo phải chịu nhiều áp lực vừa giảng dạy, vừa vào thôn, làng để vận động học sinh ra lớp

Chất lượng giáo dục trên toàn huyện đã có sự chuyển biến tích cực, tuy nhiên vẫn còn thấp so với mặt bằng chung của tỉnh

**III. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ:**

**1. Đối với tỉnh Kon Tum:**

Hàng năm xem xét ưu tiên bổ sung nguồn vốn cho huyện để đầu tư xây mới các phòng học, các phòng học bộ môn, nhà đa năng, thư viện, phòng thiết bị giáo dục,...hiện đang thiếu không đủ đáp ứng nhu cầu dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; đầu tư xây cổng, hàng rào thay thế cổng, hàng rào tạm; mua sắm trang thiết bị dạy học; đặc biệt là các đơn vị trong lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn

Có cơ chế chính sách ưu đãi đối với những cán bộ quản lý giáo viên hạn chế về năng lực trình độ chuyên môn không thể bồi dưỡng, đào tạo lại cho nghỉ việc theo quy định

Quan tâm hơn nữa các chế độ, chính sách đãi ngộ để tạo thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành giáo dục và chưa bảo đảm được yêu cầu chăm lo đời sống cho nhà giáo để họ thực sự yên tâm, gắn bó với nghề, cụ thể như: hệ thống thang, bảng lương, chế độ phụ cấp cho nhà giáo, chính sách tiền lương đối với giáo viên mầm non và chế độ đối với giáo viên hợp đồng và nhân viên.

**2. Đối với Sở GDĐT:**

Trang bị đồ dùng, thiết bị dạy học kịp thời; đồng thời quan tâm đầu tư trang thiết bị dạy học cho ngành giáo dục huyện Tu Mơ Rông để thực hiện tốt công tác đổi mới giáo dục và đào tạo, đặc biệt để giảng dạy chương trình lớp 3, lớp 7; lớp 4, lớp 8. Bổ sung đồ dùng, đồ chơi cho các nhóm, lớp dưới 5 tuổi

Tạo điều kiện cho ngành Giáo dục và Đào tạo huyện tuyển chọn đủ số lượng giáo viên theo biên chế được giao hằng năm.

Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên trong công tác tăng cường tiếng Việt cho trẻ trước khi vào lớp 1, các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo từng chuyên đề

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình chuẩn bị năm học 2023-2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tu Mơ Rông./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Sở GDĐT (b/c);  - Trưởng phòng, các PTP Phòng GDĐT;  - Lưu: VT. | **KT. TRƯỞNG PHÒNG**  **PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**  **Y Nhàn** |

1. UBND huyện ban hành Quyết định số 277/QĐ-UBND ngày 04/7/2023 về việc thành lập trường TH-THCS xã Đắk Rơ Ông [↑](#footnote-ref-1)
2. Điểm trường trung tâm: 33 điểm và 89 điểm trường tại các thôn (trong đó MN 65 điểm trường và TH 24 điểm trường).Phòng học: MN có 130 phòng (trong đó có 02 phòng học tạm); TH có 178 phòng; THCS có 120 phòng. 184 công trình nhà vệ sinh. [↑](#footnote-ref-2)
3. Công văn số 1023/SGDĐT-KHTC, ngày 31 tháng 05 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum về việc phối hợp rà soát, báo cáo nhu cầu thiết bị dạy học thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 [↑](#footnote-ref-3)
4. Kế hoạch số 196/KH-UBND, ngày 03/11/2021 của UBND huyện [↑](#footnote-ref-4)